TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 50/2023/HS-ST
Ngày 12 - 4 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Phụng và ông Hoàng Văn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/QĐXX-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/TB-TA ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Bá O**, sinh ngày 10/6/1989; nơi sinh tại tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: tổ 08, phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị H; có vợ là chị Bàn Thị N và có 02 con;

Tiền án: 02

- Bản án số 23/2008/HSST ngày 28/7/2008 Tòa án nhân dân huyện Hoành Bồ (nay là thành phố Hạ Long), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2008. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/3/2014; Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; Đối với khoản bồi thường trách nhiệm dân sự người thi hành án đã có đơn yêu cầu thi hành. Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoành Bồ (nay là thành phố Hạ Long), tỉnh Quảng Ninh đã ra quyết định thi hành án ngày 13/10/2008. Do bị cáo Nguyễn Bá O không có điều kiện thi hành nên Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoành Bồ (nay là

thành phố Hạ Long) đã ra quyết định trả lại đơn yêu cầu thi hành án số 07 ngày 10/3/2009.

- Bản án số 68/2020/HSST ngày 18/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2020. Chấp hành hình phạt tù ngày 23/6/2022; Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; Khoản bồi thường trách nhiệm dân sự đã được đình chỉ do người được yêu cầu có đơn không yêu cầu thi hành án.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 113/2012/HSST ngày 21/5/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam giữ, thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2012. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/3/2014; Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2022, đến ngày 22/11/2022 chuyển tạm giam đến nay.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Văn S, sinh năm 1991, trú tại thôn M, xã T, thành phố B, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt).

* Người chứng kiến:

- Anh Trần Văn Q, sinh năm 1982, trú tại tổ 2, phường K, thành phố B, tỉnh Thái Bình, (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1991, trú tại tổ 7, phường K, thành phố B tỉnh Thái Bình, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/11/2022, bị cáo Nguyễn Bá O đi xe ôm đến khu vực T, thuộc phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình, mua của 01 người phụ nữ khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ 01 túi ma túy loại Methamphetamine, giá 400.000 đồng. Bị cáo O mang ma túy về chỗ ở của mình rồi lấy ra một ít ma túy để sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại bị cáo O cất vào túi quần bên trái phía trước của bị cáo đang mặc mục đích để bán lại kiếm lời. Khoảng 13 giờ cùng ngày, anh Lê Văn S đi đến chỗ ở của bị cáo O và hỏi bị cáo: "Có ma túy không bán cho 500.000 đồng", bị cáo O đồng ý và nhận của anh Sơn số tiền 500.000 đồng rồi bị cáo lấy từ trong người ra 01 túi ma túy loại Methamphetamine đưa lại cho anh Sơn. Anh Sơn vừa nhận túi ma túy thì bị tổ công tác

của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Tại đây, trước sự chứng kiến của những người chứng kiến là anh Trần Văn Q và anh Nguyễn Thành N, tổ công tác tiến hành kiểm tra người anh Sơn, thu tại túi quần bên phải phía trước của anh Sơn đang mặc 01 túi nilon trong suốt có mép cài, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt, anh Sơn khai đó là ma túy đá vừa mua của bị cáo O với giá 500.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người bị cáo O, thu tại túi quần bên trái phía trước của bị cáo đang mặc số tiền 500.000 đồng, bị cáo O khai là tiền bị cáo vừa bán ma túy cho anh Sơn mà có. Tổ công tác thu của bị cáo O 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh. Sau đó, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thực hiện các thủ tục khác theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Bá O tại phòng trọ thứ nhất nhà bà Nguyễn Thị Thu Huyền, sinh năm 1949, thuộc tổ 8, phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 430/KL-KTHS(MT) ngày 17/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật quản lý của Lê Văn S gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0854 gam *(không phẩy không nghìn tám trăm năm mươi bốn gam).*

Tại cơ quan điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn S khai: Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 16/11/2022, anh Sơn đến phòng trọ của bị cáo Nguyễn Bá O để mua ma túy về sử dụng. Khi gặp bị cáo O, anh Sơn hỏi "Có ma túy không bán cho 500.000 đồng". Bị cáo O đồng ý bán, anh Sơn đưa cho bị cáo 1 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, bị cáo O nhận tiền rồi lấy trong người của bị cáo ra đưa cho anh Sơn 01 túi ma túy đá. Anh Sơn vừa cầm túi ma túy đá thì có lực lượng Công an đến bắt quả tang. Công an kiểm tra người anh Sơn, thu tại túi quần bên phải phía trước của anh Sơn đang mặc 01 túi nilon trong suốt có mép cài, bên trong chứa ma túy đá là ma túy anh Sơn vừa mua được của bị cáo O.

Những người chứng kiến khai:

- Trần Văn Q khai: Khoảng 13 giờ ngày 16/11/2022, tại phòng trọ của bị cáo Nguyễn Bá O, anh Quảng chứng kiến tổ công tác của cơ quan Công an làm việc với 3 nam thanh niên là bị cáo O, anh Sơn, anh Nam. Cơ quan công an kiểm tra người anh Sơn, thu tại túi quần phía trước anh Sơn mặc 01 túi nilon trong suốt có mép cài, bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt. Anh Sơn khai nhận là ma túy đá vừa mua của bị cáo O với giá 500.000 đồng để bản thân sử dụng. Tổ công tác tiến hành kiểm tra người bị cáo O, thu tại túi quần bên trái phía trước của bị cáo đang mặc 01 điện thoại

di động OPPO và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Bị cáo O khai đây là tiền vừa bán ma túy cho anh Sơn mà có.

- Anh Nguyễn Thành N khai: Anh được anh Lê Văn S thuê chở xe ôm đến nhà bạn tại tổ 8, phường P, thành phố B, anh không hỏi và anh Sơn không nói chở anh Sơn đi đâu, làm gì. Khi đến nơi, anh Sơn xuống xe vào một phòng trọ và gặp một người nam giới (sau này anh Nam mới biết là bị cáo Nguyễn Bá O), anh Sơn hỏi bị cáo O mua ma túy, anh Sơn đưa cho bị cáo O 500.000 đồng và bị cáo O đưa cho anh Sơn 01 túi ma túy, lúc này anh Nam mới biết anh Sơn đi mua ma túy, ngay sau đó tổ công tác của cơ quan Công an đến bắt quả tang. Tổ công tác kiểm tra người anh Sơn, thu tại túi quần bên phải phía trước của anh Sơn đang mặc 01 túi nilon trong suốt có mép cài, bên trong chứa ma túy đá, anh Sơn khai là ma túy vừa mua được của bị cáo O. Kiểm tra người bị cáo O, thu tại túi quần bên trái phía trước của bị cáo đang mặc 01 điện thoại di động OPPO và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Bị cáo O khai đây là tiền vừa bán ma túy cho anh Sơn mà có. Anh Nam tự kiểm tra người của anh Nam và xe máy của anh Nam nhưng tổ công tác không phát hiện và thu giữ được gì.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 52/CT - VKSTPTB ngày 16/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Bá O về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên luận tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Tại phiên toà không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án nên khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng pháp luật. Kiểm sát viên phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá O phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Về hình phạt: Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Bá O từ 7 năm 3 tháng đến 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 16/11/2022. Phạt bổ sung bị cáo từ năm đến bảy triệu đồng.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng bằng hình thức: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Lê Văn S hoàn lại sau giám định. Tịch thu 500.000 đồng của bị cáo để nộp ngân

sách nhà nước. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh, đã qua sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Bá O xác định cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật vì vậy bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa. Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Các tài liệu, chứng cứ do Điều tra viên và Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và đó là các tài liệu, chứng cứ hợp pháp chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên bị cáo không khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, đồng thời còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác chứng minh về thời gian, địa điểm phạm tội của bị cáo thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 13 giờ ngày 16/11/2022, tại chỗ ở của Nguyễn Bá O là phòng trọ của bà Nguyễn Thị Thu Huyền sinh năm 1949, thuộc đường Quách Đình Bảo, tổ 8, phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Bá O có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0854 gam cho anh Lê Văn S giá 500.000 đồng để anh Sơn sử dụng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, bị cáo có biết các tác hại do ma túy gây ra cũng như hiểu được quy định của pháp luật về việc nghiêm cấm đối với mọi hành vi liên quan đến ma túy. Song để đạt được mục đích kiếm tiền nhanh chóng nhất mà ít mất sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Xét, bị cáo có 2 tiền án tại bản án số 23/2008/HSST ngày 28/7/2008 và bản án số 68/2020/HSST ngày 18/11/2020 đều chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội do đó hành

vi phạm tội lần này của bị cáo phù hợp với tình tiết định khung hình phạt của tội phạm quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều 251 - Tội mua bán trái phép chất ma túy: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: a) ...; q) tái phạm nguy hiểm* ". Như vậy, hành vi của bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt của Điều luật là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét anh Lê Văn S có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0854 gam. Anh Sơn có 1 tiền án đã được xóa án tích nên hành vi tàng trữ của anh Sơn không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan công an đã xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp. Anh Nguyễn Thành N là người được anh Sơn thuê chở nhưng anh Nam không biết việc anh Sơn đi mua ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Nam là phù hợp.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi đó đã cố ý xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe của con người cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Xét nguyên nhân và điều kiện để thực hiện hành vi phạm tội là để đạt được mục đích kiếm tiền nhanh chóng mà ít mất sức lao động nên bị cáo không tuân thủ pháp luật, vì vậy cần xét xử bị cáo nghiêm khắc.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào; bị cáo có nhân thân xấu nên cần xem xét khi lượng hình. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình vì vậy khi quyết định hình phạt bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là phạt tù có thời hạn - buộc bị cáo cách ly ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo hiệu quả của việc cải tạo, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo mua bán trái phép chất ma tuý nhằm mục đích kiếm lời bất hợp pháp, cho nên áp dụng khoản 5 cùng điều luật cần phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua ma tuý của 01 người nam giới không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý người bán ma tuý cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Lê Văn S được hoàn lại sau giám định, là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 500.000 đồng do cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo xét là số tiền mua bán trái phép cho anh Lê Văn S mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về tài sản khác: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, cơ quan điều tra quản lý của bị cáo O, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bá O phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá O phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá O 07 (bẩy) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 16/11/2022. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Bá O 5.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy loại Methamphetamine thu của anh Lê Văn S còn lại sau giám định và bao gói. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng của bị cáo Nguyễn Bá O.

4. Tài sản khác: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá O 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

5. Vật chứng và tài sản khác có đặc điểm như ghi tại: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16/11/2022, Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/3/2023 giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.

6. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Bá O phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Án tuyên công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/4/2023. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án,

tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam công an tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP.Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hân